

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung thiết kế, dự toán xây dựng công trình và điều chỉnh dự toán gói thầu xây lắp công trình thuộc dự án: Khu tái định cư khu phố 4+5, phường Bắc Sơn, thị xã Bỉm Sơn

#### CHỦ TỊCH UBND THỊ XÃ BỈM SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính Quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/06/2014;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/03/2015 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/05/2015 về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng; số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/06/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ các Quyết định của Chủ tịch UBND thị xã Bỉm Sơn số 2586/QĐ-UBND ngày 29/10/2014 về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật; số 58/QĐ-UBND ngày 15/01/2015 về việc phê duyệt dự toán điều chỉnh, bổ sung tổng mức đầu tư; số 6001/QĐ-UBND ngày 27/12/2016 về việc điều chỉnh bổ sung thiết kế và dự toán xây dựng; số 6096/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 về việc phê duyệt điều chỉnh dự toán gói thầu thi công xây dựng công trình: Khu tái định cư khu phố 4+5 phường Bắc Sơn, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa;

Theo Văn bản số 0251/SXD-QLCL ngày 16/01/2017 của Sở Xây dựng Thanh Hóa về việc thông báo kết quả kiểm tra công tác quản lý chất lượng và chất lượng công trình;

Trên cơ sở Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy số 1278/TD-PCCC-P3 của Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy tỉnh Thanh Hóa ngày 01/12/2017 chứng nhận công trình: Khu tái định cư khu 4+5 phường Bắc Sơn, thị xã Bỉm Sơn đã được thẩm duyệt về thiết kế về phòng cháy và chữa cháy;

Xét Tờ trình số 16/TTr-QLDA ngày 15/01/2018 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã Bỉm Sơn về việc thẩm định điều chỉnh và bổ sung thiết kế, dự toán xây dựng công trình và phê duyệt dự toán gói thầu xây lắp công trình dự án: Khu tái định cư khu phố 4+5, phường Bắc Sơn, thị xã Bỉm Sơn;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý đô thị tại Văn bản số 62/QLĐT-BCTĐ ngày 06/02/2018,

#### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt điều chỉnh bổ sung thiết kế, dự toán xây dựng công trình và phê duyệt dự toán gói thầu xây lắp công trình dự án: Khu tái định cư khu phố 4+5, phường Bắc Sơn, thị xã Bỉm Sơn với các nội dung chủ yếu sau:

**1. Tên Công trình:** Khu tái định cư khu phố 4+5, phường Bắc Sơn, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

**2. Chủ đầu tư:** Ủy ban nhân dân xã thị xã Bỉm Sơn.

**3. Tổ chức tư vấn lập Thiết kế bản vẽ thi công và dự toán:** Công ty Cổ phần Tư vấn và Đầu tư xây dựng Thanh Hóa.

**4. Mục tiêu đầu tư xây dựng:** Xây dựng khu tái định cư cho các dự án trên địa bàn thị xã Bỉm Sơn.

**5. Địa điểm xây dựng:** Khu phố 4+5 phường Bắc Sơn, thị xã Bỉm Sơn.

**6. Lý do điều chỉnh, bổ sung:**

- Công trình Khu tái định cư khu phố 4+5, phường Bắc Sơn, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã được phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật tại Quyết định số 2586/QĐ-UBND ngày 29/10/2014, tuy nhiên chưa có thiết kế phòng cháy, chữa cháy do đó cần phải bổ sung hạng mục trên theo quy định Sở Xây dựng Thanh Hóa đã có ý kiến tại văn bản số 0251/SXD-QLCL ngày 16/01/2017 về việc đề nghị bổ sung hệ thống phòng cháy chữa cháy để đảm bảo yêu cầu phòng cháy chữa cháy của khu dân cư. Trong quá trình thi công hệ thống thoát nước dọc tuyến đường Lý Thái Tổ có ảnh hưởng đến tường rào và cổng của các hộ dân phía Nam tuyến đường và một phần mặt đường Lý Thái Tổ cần phải bổ sung thiết kế;

**7. Nội dung điều chỉnh:**

**7.1. Điều chỉnh bổ sung thiết kế và dự toán thi công xây dựng:**

a) Điều chỉnh bổ sung thiết kế:

- Điều chỉnh bổ sung thiết kế và dự toán hạng mục Phòng cháy chữa cháy kết hợp điều chỉnh tuyến ống cấp nước sạch. Thay đổi ống cấp nước từ ống mạ kẽm D40, D60 thành ống HDPE D110 để đảm bảo nhu cầu cung cấp nước sinh hoạt và phòng cháy chữa cháy; bổ sung lắp đặt 08 trụ cứu hỏa tiêu chuẩn trên các tuyến đường nội khu;

- Bổ sung thiết kế và dự toán phần tháo dỡ và hoàn trả các công trình kiến trúc của các hộ dân và mặt đường Lý Thái Tổ bị ảnh hưởng khi thi công đoạn cống hộp từ hố ga G10 tới suối có chiều dài 142,0m (thuộc hạng mục Xây rãnh, cống tròn và hố ga thu nước), cụ thể:

+ Kết cấu áo đường hoàn trả bao gồm: lớp cát đệm thành công, lớp đá dăm cấp phối loại B dày 18,0cm, loại A dày 15cm, lớp láng nhựa 3,5cm;

+ Tháo dỡ và hoàn trả tường rào và cổng của các hộ dân theo hiện trạng;

- Điều chỉnh vị trí hệ thống điện trung thế từ phía Nam sang phía Bắc đường Lý Thái Tổ;

- Bổ sung hệ thống cây xanh trên các tuyến đường của dự án để đảm bảo cảnh quan đô thị và bảo vệ môi trường;

- Điều chỉnh lại khối lượng và giá trị dự toán một số công tác theo thiết kế đã được phê duyệt;

- Điều chỉnh và bổ sung cơ cấu các chi phí QLDA, chi phí tư vấn và các chi phí khác có liên quan.

b) Dự toán:

- Cơ sở lập dự toán:

Khối lượng theo thiết kế điều chỉnh và khối lượng thiết kế đã phê duyệt;

- Đơn giá tính dự toán:

+ Căn cứ Định mức dự toán xây dựng công trình (phần xây dựng) ban hành kèm theo quyết định số 1776/QĐ-BXD ngày 16/8/2007; phần xây dựng (bổ sung) ban hành kèm theo quyết định số 1091/QĐ-BXD ngày 26/12/2011; định mức dự toán xây dựng công trình ban hành kèm theo Quyết định số 1172;1173/2012/QĐ-BXD ngày 26/12/2012 của Bộ Xây dựng;

+ Vận dụng đơn giá xây dựng công trình tỉnh Thanh Hóa - Phần Xây dựng ban hành theo Quyết định số 247/QĐ-UBND ngày 20/01/2017; Phần Lắp đặt ban hành theo Quyết định số 249/QĐ-UBND ngày 20/01/2017; Phần bảng giá ca máy ban hành theo Quyết định số 3183/QĐ-UBND ngày 23/08/2016 của; Phần xây dựng bổ sung ban hành theo Quyết định số 3500/QĐ-UBND ngày 24/10/2012; Đơn giá xây dựng công trình tỉnh Thanh Hóa - Phần xây dựng bổ sung ban hành theo Quyết định số 3446/QĐ-UBND ngày 03/10/2013 của UBND tỉnh Thanh Hóa;

+ Căn cứ Quyết định số 1474/QĐ-UBND ngày 29/04/2016 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc Công bố đơn giá nhân công trong quản lý chi phí đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

+ Công bố giá quý III/2017 số 5472/LSXD-TC ngày 05/10/2017 của liên Sở xây dựng - Tài Chính Thanh Hóa và giá một số vật liệu, nhân công thực tế ngoài thị trường;

**Giá trị dự toán sau điều chỉnh: 13.968.633.000 đồng**  
(Mười ba tỷ, chín trăm sáu mươi tám triệu, sáu trăm ba mươi ba nghìn đồng)

Trong đó:

- Chi phí xây dựng: 10.884.308.981 đồng;
- Chi phí thiết bị: 214.805.693 đồng;
- Chi phí GPMB: 1.050.000.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án: 235.856.188 đồng;
- Chi phí tư vấn : 651.239.666 đồng;
- Chi phí khác: 497.099.809 đồng;
- Chi phí dự phòng: 435.322.864 đồng.

**Giá trị dự toán đã phê duyệt: 13.968.633.000 đồng**  
(tại Quyết định số 6001/QĐ-UBND ngày 27/12/2018.)

(Mười ba tỷ, chín trăm sáu mươi tám triệu, sáu trăm ba mươi ba nghìn đồng)

Trong đó:

- Chi phí xây dựng: 11.353.294.446 đồng;
- Chi phí thiết bị: 214.805.693 đồng;
- Chi phí GPMB: 1.050.000.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án: 240.020.879 đồng;
- Chi phí tư vấn : 640.940.499 đồng;
- Chi phí khác: 503.959.301 đồng;
- Chi phí dự phòng: 238.612.474 đồng.

**Giá trị dự toán điều chỉnh:**

+ **Chi phí điều chỉnh giảm: 207.009.648 đồng**

Gồm:

- Chi phí xây dựng: -195.985.465 đồng;
- Chi phí quản lý dự án: - 4.164.691 đồng;

	- Chi phí khác:	- 6.859.492 đồng;
	<b>+ Chi phí điều chỉnh tăng:</b>	<b>207.009.648 đồng.</b>
Gồm:	- Chi phí tư vấn :	10.299.167 đồng;
	- Dự phòng phí :	196.710.481 đồng

**7.2. Điều chỉnh dự toán gói thầu thi công xây lắp:**

a) Nội dung:

- Điều chỉnh bổ sung các hạng mục đã được điều chỉnh thiết kế bản vẽ thi công tại mục trên vào gói thầu đã được phê duyệt, để triển khai thực hiện theo quy định hiện hành.

b) Giá trị dự toán gói thầu sau điều chỉnh: 11.533.175.000 đồng  
(Mười một tỷ, năm trăm ba mươi ba triệu, một trăm bảy mươi lăm nghìn đồng)

Trong đó: - Chi phí xây dựng+ TB: 11.096.400.958 đồng  
- Chi phí hạng mục chung: 286.119.446 đồng  
- Chi phí dự phòng: 150.654.170 đồng

**Giá trị dự toán gói thầu đã phê duyệt: 11.735.044.000 đồng**

**(tại Quyết định số 6096/QĐ-UBND ngày 29/12/2018.)**

(Mười một tỷ, bảy trăm ba mươi lăm triệu, không trăm bốn mươi bốn nghìn đồng)

Trong đó: - Chi phí xây dựng + TB: 11.292.390.694 đồng  
- Chi phí hạng mục chung: 291.999.011 đồng  
- Chi phí dự phòng: 150.654.170 đồng

**Chi tiết giá trị điều chỉnh giảm : 201.869.305 đồng**

Gồm: - Chi phí xây dựng công trình : 195.989.740 đồng  
- Chi phí hạng mục chung: 5.879.565 đồng

(Có dự toán chi tiết đã thẩm định kèm theo)

**Điều 2.** Giao Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã Bim Sơn có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các bước tiếp theo theo đúng quy định hiện hành.

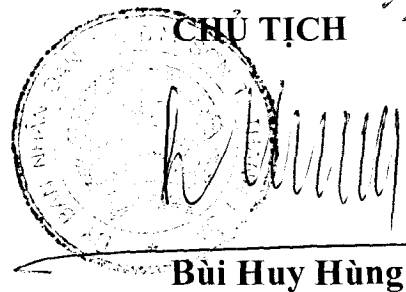
**Điều 3.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký;

Chánh Văn phòng HĐND&UBND Thị xã, Trưởng các phòng ban: Quản lý đô thị, Tài chính - Kế hoạch, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã Bim Sơn và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3QĐ;
- Lưu: VT, QLDT.

**CHỦ TỊCH**



**Bùi Huy Hùng**